

## **KẾ HOẠCH**

### **Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các cấp địa phương; qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện và theo dõi việc thực hiện kiến nghị đã đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

- Xác định mức độ đạt được theo mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể so với quyết định đầu tư hoặc tiêu chuẩn đánh giá quy định của Nhà nước tại một thời điểm nhất định.

##### **2. Yêu cầu**

- Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hàng năm, đột xuất và đánh giá tác động của Chương trình.

- Thu thập, tổng hợp thông tin từ các chỉ số, biểu mẫu theo quy định và đảm bảo độ chính xác.

- Đảm bảo thực hiện trách nhiệm, trình tự, cách thức thực hiện giám sát, đánh giá Chương trình theo quy định tại Chương VII, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Phạm vi:** Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

### **2. Đối tượng áp dụng**

- Chủ Chương trình, cơ quan chủ quản Chương trình, chủ dự án thành phần (chủ dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình), chủ đầu tư. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và đối tượng tham gia thực hiện Chương trình.

- Các tổ chức và cá nhân liên quan.

## **III. QUY TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP VÀ CÔNG CỤ THỰC HIỆN GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Quy trình các bước giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình**

a) Các bước giám sát thực hiện Chương trình thực hiện theo Mục I - Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch này.

b) Các bước đánh giá thực hiện Chương trình thực hiện theo Mục II - Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch này.

### **2. Chỉ số, biểu mẫu giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình**

a) Chỉ số, khung kết quả thực hiện Chương trình thực hiện theo Biểu số 01 - Phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch này.

b) Kết quả thực hiện Chương trình thực hiện theo Biểu số 02 - Phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch này.

c) Biểu mẫu thu thập thông tin phục vụ công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình thực hiện theo Biểu số 05, Biểu số 06, Biểu số 07, Biểu số 08, Biểu số 10, Biểu số 12, Biểu số 13, Biểu số 14, Biểu số 15 - Phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch này.

d) Mẫu Báo cáo giám sát Chương trình 6 tháng, hằng năm, định kỳ, đột xuất thực hiện theo Mẫu số 01 - Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này.

đ) Mẫu Báo cáo đánh giá Chương trình đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc, hằng năm và đột xuất thực hiện theo Mẫu số 02 - Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch này.

### **3. Chế độ thu thập thông tin, báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình**

a) Chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các Biểu mẫu.

- Thu thập và tổng hợp định kỳ 6 tháng, hằng năm: Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 05, Biểu số 06, Biểu số 07, Biểu số 08, Biểu số 10, Biểu số 12, Biểu số 13, Biểu số 14, Biểu số 15 - Phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch này.

- Thu thập và tổng hợp hằng năm: Biểu số 03 - Phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch này.

b) Chế độ báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Báo cáo giám sát: Trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt giám sát, các sở, ban, ngành và địa phương gửi báo cáo về cơ quan thường trực Chương trình cùng cấp để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên. Trước ngày 15 tháng 5 (Báo cáo giám sát 6 tháng), trước ngày 15 tháng 11 (Báo cáo giám sát hằng năm), các sở, ban, ngành và địa phương gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

- Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đợt xuất:

+ Trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá đầu kỳ hàng năm về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

+ Trước ngày 15 tháng 8 năm 2023, các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2021 - 2023) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

+ Trước ngày 15 tháng 8 năm 2025, các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện Chương trình gửi báo cáo đánh giá kết thúc (giai đoạn 2021 - 2025) về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

+ Báo cáo đợt xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

c) Hình thức báo cáo: Bằng bản giấy và bản điện tử.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp được phân bổ hằng năm thực hiện Dự án 7 (Dự án Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025) và các nguồn kinh phí khác theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình theo quy định.

- Tổng hợp chung kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, cơ quan Trung ương chủ trì dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình; đồng thời, tổng hợp, cập nhật báo cáo trên Hệ thống quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá theo quy định.

**2. Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Y tế:** Chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện các dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình phê duyệt kế hoạch; tổ chức giám sát, đánh giá; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã triển khai giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện đối với các dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình do sở, ban, ngành chủ trì, quản lý, tham gia thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, cơ quan Trung ương chủ trì dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

### **3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã**

- Xây dựng kế hoạch; tổ chức giám sát, đánh giá theo quy định tại Kế hoạch này.

- Ủy ban nhân dân cấp xã giao công chức văn hóa - xã hội cấp xã làm công tác giảm nghèo giúp việc Ban Quản lý cấp xã để thực hiện.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp (tỉnh, huyện, xã, thôn) giám sát việc thực hiện Chương trình theo quy định.**

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương triển khai, thực hiện công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Nguyễn Minh);
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Y tế;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu VT, KT, KGVXNV, Th.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh**